



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2014

Phát hành tháng 3 năm 2015

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát.....	4
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	4
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....	6
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	7
4.1 Mô hình quản trị.....	7
4.2 Giới thiệu ban lãnh đạo.....	7
4.3 Cơ cấu công ty Cổ phần Đầu tư.....	9
5. Định hướng phát triển.....	11
5.1 Các mục tiêu chủ yếu.....	11
5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn.....	11
5.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng.....	12
6. Các rủi ro.....	12
6.1 Rủi ro kinh tế.....	12
6.2 Rủi ro về pháp luật.....	14
6.3 Rủi ro đặc thù.....	15
6.4 Rủi ro khác.....	15
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	16
1. Tình hình hoạt động kinh doanh.....	16
2. Tổ chức và nhân sự.....	18
2.1 Danh sách ban điều hành.....	18
2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên.....	18
2.3 Chính sách với người lao động.....	19
3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án.....	20
4. Tình hình tài chính.....	21
4.1 Tình hình tài chính.....	21
4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	22
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	23
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	26
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2014.....	26

2.	Tình hình tài chính	27
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	28
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	28
5.	Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....	29
IV.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty	30
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty.....	30
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	31
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	31
V.	Quản trị công ty	33
1.	Hội đồng quản trị.....	33
1.1	Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị	33
1.2	Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.....	33
1.3	Hoạt động của Hội đồng quản trị	34
1.4	Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.....	38
1.5	Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị.....	38
1.6	Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty	38
2.	Ban Kiểm soát nội bộ.....	39
2.1	Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát nội bộ	39
2.2	Hoạt động của Ban kiểm soát nội bộ.....	39
2.2	Hoạt động của Ban kiểm soát	40
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát nội bộ	40
3.1	Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích	40
3.2	Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Phụ lục 1).....	40
3.3	Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có.....	40
4.	Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty	40
VI.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	41
1.	Ý kiến kiểm toán	41
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	42



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

Tên doanh nghiệp	: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG
Tên giao dịch đối ngoại	: MOBILE WORLD INVESTMENT CORPORATION
Mã cổ phiếu	: MWG
Giấy CNKD số	: 0306731335 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Bình Dương cấp
Vốn điều lệ	: 1.119.567.790.000 VNĐ
Vốn đầu tư chủ sở hữu	: 1.474.956.147.637 VNĐ
Địa chỉ	: số 222 Yersin, Phường Phú Cường, Tx. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Điện thoại/Fax	: (+84 8) 8125960 Fax: (+84 8) 8125962
Website	: http://mwg.vn/

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động được thành lập tại Việt Nam theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103012275 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16 tháng 1 năm 2009 và các Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh.

Công ty mở rộng và phát triển từ năm 2009 đến nay với một số mốc phát triển lịch sử như sau:

Năm 2009, công ty thành lập với vốn góp ban đầu là 7.614.000.000 đồng tương ứng với 761.400 cổ phiếu. Công ty có một công ty con là công ty Cổ phần Thế Giới Di Động với tỷ lệ sở hữu 99% vốn sở hữu của công ty này.

Năm 2010, cùng với chuỗi bán lẻ ngày càng mở rộng của công ty CP Thế Giới Di Động, công ty tiếp tục đầu tư vào một lĩnh vực kinh doanh mới liên quan đến hệ thống bán lẻ điện máy với việc đầu tư 70% vốn cổ phần vào công ty Cổ phần Thương mại Thế Giới Điện tử. Đồng thời, công ty cũng tăng khoản vốn đầu tư vào công ty CP Thế Giới Di Động từ 99% lên 99.35% tổng vốn sở hữu của công ty này.

Đến năm 2011, công ty đã tăng vốn góp lên 98.343.950.000 đồng.

Đến năm 2012, vốn góp của công ty đã tăng lên 105.026.670.000 đồng. Vào ngày 26 tháng 12 năm 2012, công ty đã mua thêm 29,9% phần vốn chủ sở hữu của công ty Cổ phần Thương mại Thế Giới Điện Tử và theo đó tăng phần vốn chủ sở hữu của công ty trong công ty này từ 70% lên 99,9%. Ngày 31 tháng 12 năm 2012, công ty nắm 99,35% phần vốn chủ sở hữu trong công ty Cổ phần Thế Giới Di Động và 99,9% phần vốn chủ sở hữu trong công ty Cổ phần Thương mại Thế Giới Điện Tử.

Ngày 27 tháng 5 năm 2013, công ty chính thức giới thiệu 2 nhà đầu tư mới là ông Robert A. Willett – cựu CEO BestBuy International và công ty CDH Electric Bee Limited với tỷ lệ cổ phần của cả hai nhà đầu tư này là 20,41%, 5 thành viên sáng lập giữ tỷ lệ cao nhất 51,25% và phần còn lại (28,34%) do các cổ đông là nhân viên trong công ty nắm giữ.

Ngày 7/7/2014, công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động chính thức niêm yết trên sàn chứng khoán HOSE với mã MWG, số lượng đăng ký niêm yết là 62.723.171 cổ phiếu và giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên là 68.000 đồng/cổ phiếu. Đến ngày 31/10/2014, công ty đã được HOSE chấp thuận thay đổi niêm yết nhằm tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu tạm ứng cổ tức năm 2014. Tổng số lượng chứng khoán sau khi thay đổi niêm yết là 106,625,661 cổ phiếu với tổng giá trị chứng khoán sau khi thay đổi niêm yết là 1,066,256,610,000 đồng. MWG trở thành cổ phiếu có sức hấp dẫn nhất sàn HOSE. Đến cuối tháng 12, chỉ trong chưa đầy nửa năm chào sàn, vốn điều lệ từ 627 tỷ đồng lúc niêm yết đã nâng lên thành gần 1.120 tỷ đồng.

2014 cũng là năm tăng trưởng ngoạn mục với doanh thu vượt 121% kế hoạch, lợi nhuận sau thuế hoàn thành 155% so với kế hoạch đã cam kết với các cổ đông.

Thegioididong.com đã nhận được nhiều giải thưởng do người tiêu dùng cũng như các đối tác bình chọn trong nhiều năm liền. Một số giải thưởng tiêu biểu:

- Top 500 nhà bán lẻ hàng đầu Châu Á - Thái Bình Dương 5 năm liên tiếp từ 2010–2014
- Doanh nghiệp tiềm năng tăng trưởng toàn cầu (Global Growth Companies) tại Diễn đàn kinh tế thế giới 2014
- www.thegioididong.com là website ngành điện tử viễn thông tiêu biểu năm 2014
- Doanh nghiệp có “Môi trường làm việc tốt nhất” và “Hoạch định và tìm kiếm nguồn nhân lực xuất sắc” tại lễ trao giải HR Award 2014
- Top 500 Fast Vietnam 2010 (Thegioididong.com nằm trong top 4)
- Top 5 nhà bán phát triển nhanh nhất Châu Á - Thái Bình Dương 2010
- Nhà bán lẻ được tín nhiệm nhất 4 năm liên tiếp 2007, 2008, 2009, 2010 (Vietnam Mobile Awards)
- Nhà bán lẻ điện thoại di động có đa dạng mặt hàng nhất
- Nhà bán lẻ ĐTDĐ chăm sóc và hỗ trợ khách hàng tốt nhất
- Giải thưởng thương hiệu nổi tiếng tại Việt Nam năm 2008 theo nhận biết của người tiêu dùng do Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam cấp
- Các bằng khen, chứng nhận của các cơ quan chính quyền trao tặng

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Lĩnh vực hoạt động chủ yếu của công ty là mua bán, bảo hành, sửa chữa: thiết bị tin học, điện thoại, linh kiện và phụ kiện điện thoại; máy ảnh, camera, thiết bị kỹ thuật số, thiết bị điện tử, điện tử, điện lạnh, điện gia dụng và các phụ kiện liên quan. Hiện công ty đang sở hữu hệ thống chuỗi bán lẻ với hơn 350 siêu thị, trong đó có hơn 330 siêu thị thegioididong.com phủ sóng khắp 63/63 tỉnh thành và 22 trung tâm điện máy hiện đã có mặt ở miền Đông, Tây, miền Trung và khu vực Hồ Chí Minh. Dự kiến trong năm 2015, mật độ siêu thị thegioididong.com sẽ tiếp tục gia tăng đưa con số siêu thị đạt đến 450 siêu thị, đồng thời, chuỗi dienmay.com cũng sẽ tăng tốc mở rộng nhanh chóng ra cả 3 miền, tăng nhanh thị phần từ 2% năm 2014 lên 8% năm 2016.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1 Mô hình quản trị

Công ty thực hiện mô hình quản trị doanh nghiệp theo hình thức công ty cổ phần bao gồm: Đại hội cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám Đốc. Mô hình quản trị được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền.

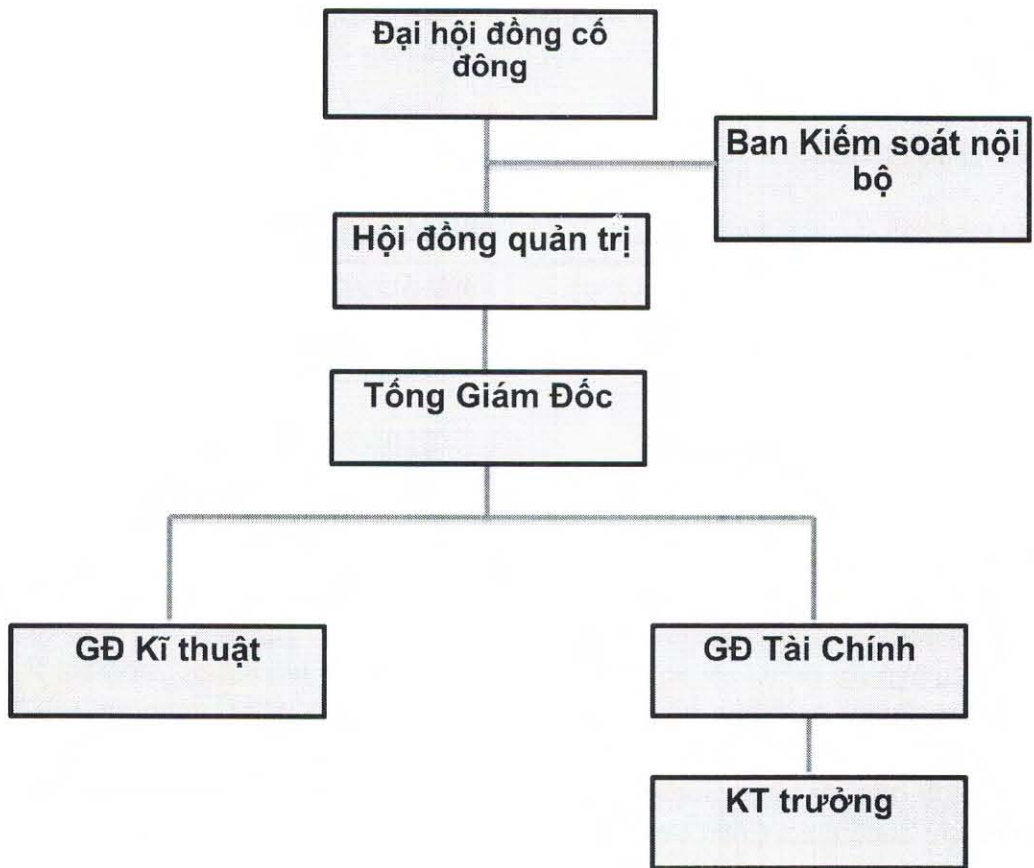
4.2 Giới thiệu ban lãnh đạo

a. Hội đồng quản trị

				
<p>Ông Nguyễn Đức Tài (Sáng lập/Chủ tịch & CEO)</p> <p>Ông Tài điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Trước khi sáng lập Thế Giới Di Động, ông Tài là Giám đốc Kế hoạch và Chiến lược cho S-Fone.</p>	<p>Ông Trần Lê Quan (Sáng lập/Thành viên HĐQT)</p> <p>Trước đây ông quản lý Thế Giới Di Động, ông Quản lý Giám đốc điều hành và Phó Giám đốc Công ty Công cấp diện tích và chăm sóc khách hàng toàn cầu của Sony Ericsson.</p>	<p>Ông Trần Kinh Doanh (Thành viên HĐQT)</p> <p>Ông Doanh chịu trách nhiệm lên kế hoạch kinh doanh, tiếp thị và khuyến mãi. Ông Doanh có đóng góp lớn trong việc mở rộng hệ thống phân phối của Thế Giới Di Động.</p>	<p>Ông Đặng Minh Lương (Giám đốc nhân sự/Thành viên HĐQT)</p> <p>Trước khi gia nhập TGDĐ, ông là Giám đốc nhân sự sáng tạo tại Nestlé.</p>	<p>Ông Đào Xuân Mãn (Trưởng Ban Kiểm soát/Chủ tịch HĐQT & Thành viên HĐQT)</p> <p>Ông Mãn có kinh nghiệm quản lý trong việc xây dựng hệ thống ERP của Thế Giới Di Động. Ông cũng phụ trách phát triển hệ thống quản lý chuỗi cung ứng và hàng tồn kho.</p>

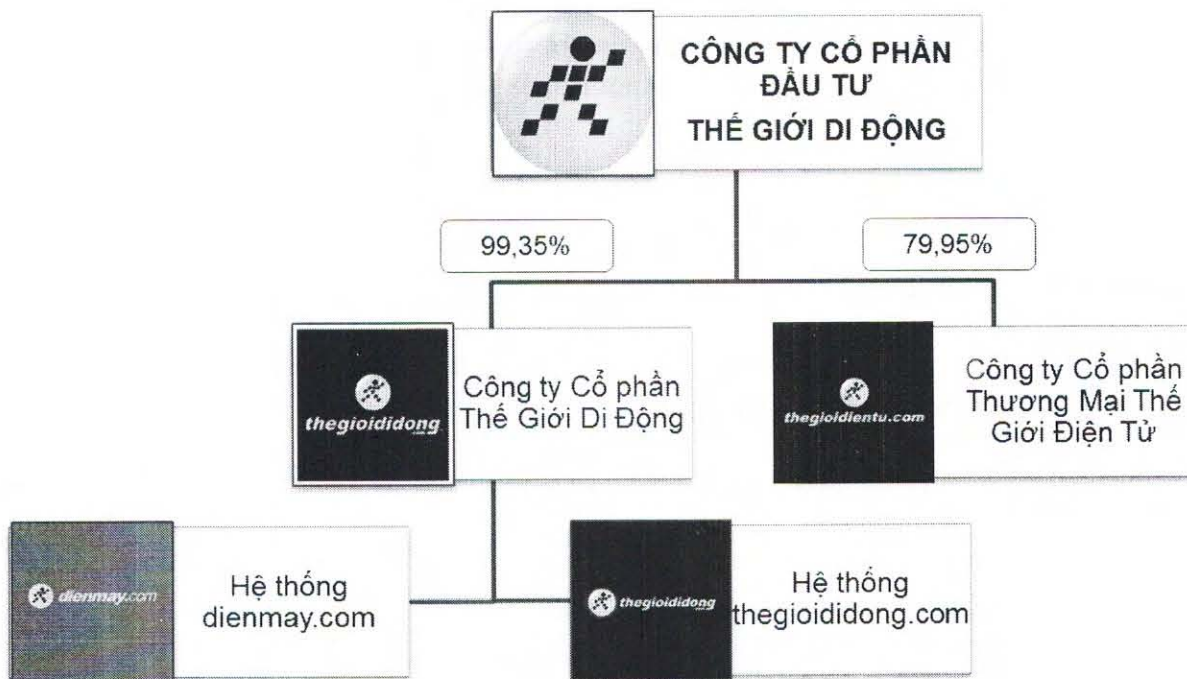
		
<p>Tiến sĩ Thomas Lanyi (Thành viên HĐQT)</p> <p>Đại diện cổ đông lớn là quỹ CDH và là Giám đốc điều hành của quỹ CDH. Trước đó, ông là Giám đốc quỹ đầu tư Mekong và Templeton Asset Management.</p>	<p>Ông Robert Alan Willett (Thành viên HĐQT)</p> <p>Ông là thành viên của HĐQT vào tháng 4 năm 2014. Ông là cựu CEO của Best Buy International và là nhân sự cấp cao tại các công ty nước ngoài như Mediatech (UK), L'Oréal, Unilever (Canada) và Southwest Airlines (Mỹ).</p>	<p>Ông Chris Freund (Thành viên HĐQT)</p> <p>Đại diện cổ đông lớn là quỹ đầu tư Mekong. Ông Chris là người sáng lập và chủ tịch của quỹ đầu tư Mekong. Trước khi sáng lập Mekong, ông là giám đốc quản lý danh mục đầu tư của Templeton Asset Management.</p>

b. Ban Giám đốc



N: 03
C
C
Đ
HỆ GN
TƯ M

4.3 Cơ cấu công ty Cổ phần Đầu tư



CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG

Trụ sở chính: 130 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, TP. HCM

Vốn điều lệ: 960.964.470.000 đồng

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0303217354 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 2 tháng 1 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 14 cấp ngày 20 tháng 01 năm 2014

Tỷ lệ mà CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động sở hữu: 99,35%

Lĩnh vực kinh doanh chính (theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh):

- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh
- Sản xuất linh kiện điện tử (không hoạt động tại trụ sở)
- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (chi tiết: mua bán thiết bị tin học)

- Hoạt động viễn thông khác (chi tiết: đại lý cung cấp dịch vụ bưu chính viễn thông, không kinh doanh đại lý cung cấp dịch vụ internet). Cung cấp các dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông và internet (trừ dịch vụ truy cập, truy nhập internet)

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI THẾ GIỚI ĐIỆN TỬ

Trụ sở chính: 130 Trần Quang Khải, phường Tân Định, quận 1, TP. HCM

Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0310471746 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23 tháng 11 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 cấp ngày 8 tháng 3 năm 2013

Tỷ lệ mà CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động sở hữu: 79,95%

Lĩnh vực kinh doanh chính:

- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh
- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh
- Sửa chữa thiết bị liên lạc (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi, mạ điện tại trụ sở)
- Sản xuất linh kiện điện tử (không hoạt động tại trụ sở)
- Cổng thông tin (thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp)
- Lắp đặt hệ thống điện
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác

Tính đến cuối năm 2014, công ty hiện đã có hơn 350 siêu thị với hơn 330 siêu thị thegioioidong.com phủ sóng khắp 63/63 tỉnh thành tiếp tục là hệ thống siêu thị bán

lễ dẫn đầu về mật độ phủ sóng trên toàn quốc và 17 siêu thị dienmay.com tại miền Tây, miền Đông, khu vực Hồ Chí Minh và miền Trung.

5. Định hướng phát triển

5.1 Các mục tiêu chủ yếu

Công ty đặt ra mục tiêu chủ yếu cho năm 2015 như sau:

- Tập trung đơn đốc, giám sát việc triển khai kế hoạch để hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Phối hợp với Ban Kiểm Soát tăng cường việc giám sát, kiểm tra hoạt động của Ban Giám Đốc để cùng đưa công ty từng bước chuyên nghiệp theo quy chuẩn của một công ty đại chúng.
- Tiếp tục tổ chức các phiên họp thường kỳ và bất thường để lắng nghe kiến nghị của Tổng Giám Đốc và các thành viên điều hành, từ đó HĐQT đưa ra những quyết nghị thiết thực và hiệu quả cho Ban điều hành triển khai thực hiện.
- Cùng Ban Giám Đốc nghiên cứu, tìm hiểu rõ hoạt động M&A trong lĩnh vực bán lẻ và đưa ra những tư vấn, quyết sách tối ưu cho những thử nghiệm mô hình bán lẻ thuộc lĩnh vực mới trong ngân sách được thông qua.

5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Công ty xây dựng chiến lược phát triển lâu dài và bền vững thông qua việc xác định các yếu tố chính tạo nên sự thành công của 1 doanh nghiệp:

- Nguồn nhân lực: Công ty xác định nguồn nhân lực là yếu tố sản sinh ra mọi nguồn lực của công ty. Công ty chú trọng thu hút nhân tài, đào tạo về nghiệp vụ chuyên môn và công nghệ, đãi ngộ thỏa đáng để xây dựng một lực lượng hùng hậu cho sự phát triển bền vững của công ty.
- Chất lượng sản phẩm và dịch vụ: Công ty nhận thức rằng sự trung thành của khách hàng sẽ là nhân tố chủ chốt đưa tới thành công và chỉ có chất lượng của sản phẩm và dịch vụ mới là phương tiện mang tính quyết định để giữ vững sự trung thành của khách hàng.

- Quan hệ hợp tác: Công ty nhận định rằng các đối tác trong và ngoài nước cũng là một khách hàng của công ty, và mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước cũng nhằm mục đích kịp thời đưa những sản phẩm công nghệ mới nhất và dịch vụ hoàn hảo nhất phục vụ khách hàng. Với những chiến lược, định hướng rõ ràng, tiềm lực mạnh mẽ và những quan điểm kinh doanh nhân văn, công ty tin rằng mình sẽ thực hiện thật tốt sứ mệnh phục vụ người tiêu dùng trên cả nước thật đầy đủ và chu đáo. Trên cơ sở đó, công ty sẽ không ngừng lớn mạnh và vươn xa hơn nữa, mang lại cho đội ngũ nhân viên đời sống sung túc, đóng góp đáng kể doanh thu để cùng xây dựng đất nước.

Với chiến lược phát triển trên, công ty đưa ra một thông điệp cho toàn hệ thống nhân viên: “Thế Giới Di Động 2015 là tập đoàn dẫn đầu ngành bán lẻ và sáng tạo nhất VN luôn đem đến cho khách hàng những trải nghiệm thú vị, thân thiện, tin tưởng; là minh chứng cho việc vận hành có Integrity tại bất cứ nơi nào chúng ta hiện diện mà nó tạo ra sự khác biệt cho Việt Nam”. Thông điệp này tiếp thêm sức mạnh cho toàn thể nhân viên, cùng đưa con thuyền Thế Giới Di Động vươn “Ra Biển Lớn”.

5.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

Tháng 9 năm 2014, đại hội đồng cổ đông thông qua việc thành lập và trích lập quỹ từ thiện xã hội và cộng đồng, trích lập từ nguồn lợi nhuận sau thuế phục vụ cho các hoạt động từ thiện và an sinh xã hội.

6. Các rủi ro

6.1 Rủi ro kinh tế

Rủi ro về kinh tế là loại rủi ro hệ thống thông qua những biến động như tốc độ tăng trưởng kinh tế, lạm phát, lãi suất,... có tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nền kinh tế nói chung và ngành bán lẻ nói riêng. Vì vậy, việc phân tích các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế sẽ làm rõ mức độ tác động của loại rủi ro này cũng như đưa ra được các biện pháp hạn chế, khắc phục mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của công ty.

Tăng trưởng kinh tế

Là một bộ phận của nền kinh tế nên hoạt động kinh doanh của công ty luôn gắn liền với tốc độ tăng trưởng kinh tế. Năm 2013, tăng trưởng GDP đạt 5,42%. Tuy có cao hơn năm 2012 nhưng vẫn thấp hơn mục tiêu mà Chính phủ đặt ra là 5,50%. Tăng trưởng thấp không gây ngạc nhiên trong bối cảnh tín dụng tăng trưởng thấp, sản xuất khó khăn và tổng cầu yếu. Tăng trưởng GDP năm 2013 thấp cùng với mức tăng trưởng chỉ đạt 5,00% cho năm 2012 chắc chắn sẽ thách thức khả năng đạt được mục tiêu của Chính phủ là tăng trưởng trung bình từ 5,5% tới 6,2% trong giai đoạn 2013 – 2015. Vì vậy, chính phủ có thể tiếp tục nới lỏng tiền tệ trong giai đoạn 2013 – 2015 để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Sự tăng trưởng bền vững và khá ổn định của nền kinh tế sẽ tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của các ngành nghề trong nền kinh tế nói chung và tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh của công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động nói riêng. Triển vọng kinh tế dài hạn thường có nhiều yếu tố biến động khó xác định. Khi có những biến động trong chỉ số kinh tế vĩ mô sẽ ảnh hưởng ngay đến tốc độ đầu tư của nền kinh tế và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động

Lạm phát

Lạm phát là một trong những yếu tố tác động đến nền kinh tế, ảnh hưởng không nhỏ đến nền kinh tế nói chung và công ty nói riêng. Trong năm 2014, Chính phủ đã triển khai quyết liệt các biện pháp kiềm chế lạm phát, nhờ đó mà chỉ số giá tiêu dùng năm 2014 chỉ ở mức 1,84% so với năm 2013 – đây là là biểu hiện tốt của sự ổn định kinh tế vĩ mô.

Lạm phát thấp mang lại niềm vui cho người tiêu dùng khi giá sản phẩm không còn tăng cao; tạo sự an tâm cho nhà đầu tư sản xuất - kinh doanh; đặc biệt, Chính phủ sẽ có nhiều điều kiện thuận lợi để nới lỏng chính sách tiền tệ, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Bên cạnh đó, lạm phát thấp cũng là điều kiện tốt để giảm lãi suất vay Ngân hàng, qua đó, giảm chi phí sử dụng vốn vay của doanh nghiệp.

Dự báo lạm phát năm 2015 khoảng 4,3%, tăng so với năm 2014 nhưng vẫn ở mức thấp, cùng với đó tăng trưởng kinh tế năm 2015 ước đạt 6,1%, tăng so với mức



5,98% của năm 2014. Cùng với đó tình hình kinh tế vĩ mô thêm ổn định, lãi suất vay Ngân hàng tiếp tục xu hướng giảm, niềm tin của người tiêu dùng dần tăng lên... đã mở ra nhiều cơ hội cũng như triển vọng tăng trưởng cao cho lĩnh vực bán lẻ nói chung và lĩnh vực điện máy, điện thoại nói riêng trong năm 2015.

Lãi suất

Bên cạnh lạm phát, lãi suất là một chỉ số tài chính vô cùng quan trọng mà công ty phải luôn theo dõi và cập nhật hàng ngày nhằm đưa ra các chiến lược đầu tư hợp lý.

Không phải bất kỳ một doanh nghiệp nào cũng đều có một lượng vốn đủ lớn để tiến hành tổ chức sản xuất kinh doanh mà phần lớn đều phải huy động thêm từ các nguồn bên ngoài, trong đó một kênh phổ biến là thông qua vay vốn và chịu lãi suất sử dụng đồng vốn vay. Khi lãi suất tăng lên sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

6.2 Rủi ro về pháp luật

Rủi ro luật pháp là rủi ro phát sinh do việc không áp dụng kịp thời, không phù hợp các văn bản pháp luật trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh của công ty. Là một công ty cổ phần đại chúng, hoạt động kinh doanh của công ty bị chi phối bởi các văn bản pháp luật do Nhà nước quy định, trong đó trọng yếu là Luật Doanh nghiệp, luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật khác liên quan đến các ngành nghề hoạt động của công ty. Hiện nay hệ thống pháp luật của nước ta chưa ổn định và nhất quán, các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn chưa hoàn chỉnh và đang trong giai đoạn hoàn thiện nên còn nhiều sửa đổi bổ sung dẫn đến có nhiều sự thay đổi và có thể phát sinh bất cập, ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty.

Do vậy, để hạn chế tối đa những rủi ro phát sinh liên quan đến yếu tố pháp lý trong quá trình hoạt động, công ty luôn theo dõi, nghiên cứu và cập nhật các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của mình, đồng thời tham khảo và thuê tư vấn đối với những vấn đề pháp lý nằm ngoài khả năng của công ty.

030
CỔ
CỔ
ĐẠI
GIỚI
MỘT

6.3 Rủi ro đặc thù

Là một doanh nghiệp hoạt động bán lẻ trong hai lĩnh vực chính là điện thoại di động và điện máy, hoạt động kinh doanh của công ty cũng phải chịu một số rủi ro đặc thù như mẫu mã hàng hóa trong ngành bán lẻ thay đổi rất nhanh, thị hiếu mua sắm của khách hàng cũng có thể thay đổi nhanh. Hàng tồn kho của doanh nghiệp trong ngành bán lẻ thường được tài trợ phần lớn bằng vốn vay ngắn hạn, do đó nếu hàng tồn kho chậm bán sẽ làm tăng chi phí lãi vay, ngoài ra còn tạo áp lực làm các doanh nghiệp bán lẻ phải bán giảm giá để xử lý hàng tồn kho, làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Điều đó đòi hỏi các công ty trong ngành phải có một chiến lược đúng đắn và hệ thống quản trị hàng tồn kho tốt.

Bên cạnh đó, mô hình hợp tác giữa nhà mạng và các nhà cung cấp điện thoại di động cũng tạo ra rủi ro cho các nhà bán lẻ điện thoại. Theo mô hình này, khi khách sẽ cung cấp điện thoại cho khách hàng và khách hàng chỉ phải đóng hàng tháng số tiền thuê bao cố định cho đến khi hết hạn hợp đồng. Mô hình này tạo ra rủi ro không nhỏ cho các nhà bán lẻ điện thoại di động do người tiêu dùng chuyển từ mua điện thoại từ nhà bán lẻ sang mô hình nhà mạng.

6.4 Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, hoạt động của công ty có thể chịu ảnh hưởng của thiên tai như động đất, dịch bệnh, lũ lụt... mà khi xảy ra có thể gây thiệt hại tài sản của công ty cũng như ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của công ty. Đây là những rủi ro ít gặp trong thực tế nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại rất lớn về vật chất và con người cũng như tình hình hoạt động chung của công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động kinh doanh

Tổng kết kết quả kinh doanh năm 2014

Chỉ tiêu	Thực hiện 2014	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	% so 2013	% so KH
1. Doanh thu thuần	15,756,725,856,676	9,498,849,317,343	13,020,977,290,401	166%	121%
Từ bán hàng hóa	15,678,925,488,864	9,458,652,585,046	12,956,402,922,661		
Từ dịch vụ	77,800,367,812	40,196,732,297	64,574,367,740		
2. Lợi nhuận gộp	2,396,119,399,311	1,407,365,214,777	1,952,814,924,208	170%	123%
Từ bán hàng hóa	2,318,319,031,499	1,367,168,482,480	1,888,240,556,468		
Từ dịch vụ	77,800,367,812	40,196,732,297	64,574,367,740		
3. Lợi nhuận trước thuế	868,197,443,094	350,787,629,564	557,702,680,100	247%	156%

Doanh thu thuần năm 2014 đạt 15.757 tỷ đồng, tăng trưởng 66% so với năm 2013 và vượt 21% so với kế hoạch năm 2014. Lợi nhuận sau thuế năm 2014 đạt 673,7 tỷ VNĐ, tăng 161% so với năm 2013 và vượt 55% so với kế hoạch lợi nhuận năm 2014.



Nguyên nhân: tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận đến từ 2 nguyên nhân chính:

- Doanh bình quân của các siêu thị đã mở trước năm 2014 tăng trưởng trên 53% cùng kỳ năm 2013 là do dịch vụ tư vấn và chăm sóc khách hàng (KH) mang lại sự an tâm, hài lòng và nhiều trải nghiệm thú vị cho KH khi tham quan, mua sắm tại hệ thống siêu thị thegioididong.com và dienmay.com
 - Công ty không ngừng tăng cường công tác huấn luyện nhân viên để nâng cao chất lượng phục vụ KH từ khâu tiếp đón, tư vấn, thanh toán, bảo hành, lắp đặt sản phẩm
 - Chính sách đổi trả sản phẩm mang đến sự an tâm, tin tưởng và thiết thực cho KH. Đặc biệt, trong vòng 14 ngày nếu sản phẩm bị lỗi do nhà sản xuất, KH được quyền đổi máy mới miễn phí hoặc được hoàn tiền 100%; trường hợp sản phẩm không bị lỗi, KH muốn đổi trả sản phẩm khác chỉ cần mất phí 10% so với giá trị hóa đơn
- Các siêu thị mới mở trong năm 2014 đóng góp trên 13% trong tổng doanh thu 2014. Số lượng siêu thị mới mở trong quý IV/2014 là 71 và trong năm 2014 là 140

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách ban điều hành

STT	Tên	Năm sinh	Chức danh	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
I	Ban Tổng Giám đốc				
1	Ông Nguyễn Đức Tài	1969	Tổng Giám đốc	2.670.966	2,39%
2	Ông Vũ Đăng Linh	1975	Giám đốc tài chính	194.463	0,17%
3	Ông Điều Chính Hải Triều	1980	Giám đốc kỹ thuật	1.125.173	1,01%
II	Kế toán trưởng				
1	Bà Lý Trần Kim Ngân	1985	Kế toán trưởng	25.169	0,02%

2.2 Số lượng cán bộ, nhân viên

Số lượng cán bộ, nhân viên tính đến cuối năm 2014 là 9491 nhân viên, trong đó số lượng cụ thể từng khối như sau:

STT	Phòng ban	Số lượng
1	Khối siêu thị	8.225
2	Khối công nghệ thông tin	151
3	Khối tài chính kế toán	173
4	Khối phát triển doanh nghiệp	130
5	Khối cung ứng hậu cần	124
6	Khối hành chính – nhân sự	215
7	Khối bán hàng Online	473
	Tổng cộng	9.491

2.3 Chính sách với người lao động

i. Lương - thưởng

Thực hiện quy chế và nghị quyết của Hội đồng Quản trị, công ty đã ban hành quy định lương thưởng đối với người lao động, cụ thể như sau:

- Người lao động được trả lương theo hệ số công việc đối với từng vị trí/chức danh, được xem xét điều chỉnh theo hiệu quả công việc
- Thưởng theo doanh số bán hàng cho Khối Siêu Thị, thưởng vào dịp Lễ, Tết khi có hiệu quả kinh doanh

ii. Phúc lợi – đãi ngộ

Công ty luôn chú trọng đến các chính sách, chế độ với người lao động:

- Ngoài những chính sách, chế độ theo quy định của Pháp Luật, công ty còn áp dụng các chính sách khác có lợi cho người lao động, được cụ thể hóa bằng việc quy định trong thỏa ước lao động tập thể, như: trợ cấp ốm đau, tai nạn, nghỉ hậu sản, hiếu hỉ...
- Công ty luôn hướng tới mục tiêu mang lại cuộc sống sung túc cho toàn bộ công nhân viên của công ty. Do đó, các chính sách của công ty không chỉ tạo động lực cho nhân viên trong việc nâng cao hiệu quả kinh doanh mà còn nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống thông qua hiệu quả công việc.

iii. Đào tạo – tuyển dụng

- Công tác đào tạo đối với người lao động trong công ty luôn được chú trọng thực hiện. Trong năm 2014, công ty thực hiện hình thức đào tạo bên ngoài và đào tạo nội bộ với các nội dung đào tạo chuyên sâu ở nhiều lĩnh vực như: quản lý điều hành, kỹ năng mềm, chuyên môn nghiệp vụ với từng công việc cụ thể... Tổng kinh phí thực hiện trên 2 tỷ đồng.
- Công tác tuyển dụng được thực hiện theo kế hoạch hàng năm và chiến lược phát triển của công ty. Các chỉ tiêu, tiêu chuẩn tuyển dụng được thông báo rộng rãi trên các phương tiện truyền thông đại chúng theo từng đợt, từng vị trí cụ thể, và thực hiện theo quy định tuyển dụng của công ty.

3067
 ÔNG
 Ở PH
 ẤU T
 ĐỒI Đ
 ÔT-T.

3. Tình hình đầu tư thực hiện các dự án

Kế hoạch trọng tâm trong 2014 là việc mở rộng siêu thị. Kế hoạch trọng tâm trong năm 2014 là việc tập trung mở rộng siêu thị cả 2 chuỗi thegioididong.com và dienmay.com. Nếu như cuối 2013, thegioididong.com và dienmay.com mới chỉ có 225 siêu thị thì cuối 2014 con số này là 350, tăng 125 siêu thị.

Số lượng siêu thị mở rộng trong những tháng cao điểm như sau:

Thời gian	Số siêu thị mới khai trương
Từ tháng 1 – tháng 7/2014	32
Tháng 8/2014	8
Tháng 9/2014	14
Tháng 10/2014	28
Tháng 11/2014	18
Tháng 12/2014	25

3133
 TY
 AN
 U
 ĐON
 BINH

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

	Năm 2014	Năm 2013
Tổng giá trị tài sản	3,407,199,491,184	2,231,876,098,606
Doanh thu thuần	15,756,725,856,676	9,498,849,317,343
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	856,318,961,709	348,547,940,682
Lợi nhuận khác	11,878,481,385	2,239,688,882
Lợi nhuận trước thuế	868,197,443,094	350,787,629,564
Lợi nhuận sau thuế	673,744,216,604	258,468,853,486

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2013
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
– Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.48	1.36
– Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.27	0.33
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
– Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	56%	63%
– Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	130%	176%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
– Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	5.93	6.20
– Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	4.62	4.26
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
– Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4.3%	2.7%
– Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	46%	32%
– Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	20%	12%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần

- (1) Tổng số lượng Cổ Phần: 111.956.779
- (2) Cổ phiếu quỹ: 3,283
- (3)=(1)- (2) Cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành: 111.953.496
- (4) Số lượng cổ phiếu Hạn chế chuyển nhượng: 27.426.695
- (5)=(1)-(4) Số lượng tự do chuyển nhượng: 84.530.084

5.2 Cơ cấu cổ đông

a. Tỷ lệ cổ đông sở hữu

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	-	-	-	-	-
2	Cổ đông sáng lập/ cổ đông FDI	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% vốn CP trở lên)	59.201.993	52,88%	4	4	-
	- Trong nước	27.045.434	24,16%	2	2	-
	- Nước ngoài	32.156.559	28,72%	2	2	-
4	Công đoàn Công ty	-	-	-	-	-
	- Trong nước	-	-	-	-	-
	- Nước ngoài	-	-	-	-	-
5	Cổ phiếu quỹ	3.283	0,00%	-	-	-
6	Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi (nếu có)	-	-	-	-	-
7	Cổ đông khác	52.751.503	47,12%	1.609	28	1.581
	- Trong nước	36.960.828	33,01%	1.566	5	1.561
	- Nước ngoài	15.790.675	14,10%	43	23	20
TỔNG CỘNG		111.956.779	100,00%	1.613	32	1.581
<i>Trong đó: - Trong nước</i>		<i>64.009.545</i>	<i>57,17%</i>	<i>1.568</i>	<i>7</i>	<i>1.561</i>
<i>- Nước ngoài</i>		<i>47.947.234</i>	<i>42,83%</i>	<i>45</i>	<i>25</i>	<i>20</i>

Lưu ý:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103012275 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TPHCM cấp, đăng ký lần đầu ngày 16/01/2009 và giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0306731335 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 05/11/2014
- Nêu số lượng cổ đông là tổ chức, cá nhân của từng loại hình

b. Các đợt tăng vốn trong năm

Thời gian	Vốn điều lệ cũ (VNĐ)	Vốn điều lệ mới (VNĐ)	Lý do
25/03/2014	109.567.040.000	116.418.160.000	Hoàn tất đợt phát hành riêng lẻ cho 38 người với số lượng phát hành thành công là 685.112 cổ phần
09/05/2014	116.418.160.000	627.231.710.000	Hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn thặng dư vốn cổ phần theo tỷ lệ 1000:669 và nhận tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo tỷ lệ 1000:3720
05/11/2014	627.231.710.000	1.066.256.610.000	Hoàn tất việc phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo tỷ lệ thực hiện 1000:67 và tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu năm 2014 theo tỷ lệ 1000:633
10/12/2014	1.066.256.610.000	1.119.567.790.000	Hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty và công ty con dựa trên vào kết quả kinh doanh 2013 cho 598 nhân viên với số lượng phát hành thành công là 5.331.118 cổ phần

5.3 Giao dịch cổ phiếu quỹ

Công ty hiện đang có 3.283 cổ phiếu quỹ và không phát sinh giao dịch liên quan đến cổ phiếu quỹ trong năm 2014.

5.4 Các chứng khoán khác: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2014

Năm 2014 được coi là một năm thành công với Thế Giới Di Động với 350 siêu thị (trong đó có 20 siêu thị dienmay.com) đang vận hành, thị phần điện thoại di động chiếm 30%, doanh thu dự kiến đạt 15.800 tỷ và lợi nhuận sau thuế khoảng 670 tỷ đồng. Với bước đệm này, năm 2015, công ty phấn đấu lần đầu tiên chạm ngưỡng doanh thu 1 tỷ đô la và lợi nhuận sau thuế đạt 886 tỷ đồng.

Trong khi thị trường bán lẻ thiết bị di động và điện máy nhìn chung vẫn còn khá ảm đạm đối với các nhà bán lẻ khác, Thế Giới Di Động vẫn nổi lên là nhà bán lẻ năng động với nhiều thành tích. Doanh thu và lợi nhuận 2014 đã vượt chỉ tiêu đề ra tương ứng là 20% và 54% đồng thời tăng 66% và 159% so với năm 2013 trước đó.

Tốc độ mở rộng siêu thị trong năm 2014 cũng ở mức đáng kinh ngạc. Nếu như cuối 2013, thegioididong.com và dienmay.com mới chỉ có 225 siêu thị thì cuối 2014 con số này là 350, tăng 125 siêu thị. Dự kiến, năm 2015 số lượng siêu thị sẽ tăng thêm 123 để đạt được con số 473, và khi đó, Thế Giới Di Động sẽ chính thức chiếm lĩnh 40% thị phần điện thoại bán ra trên cả nước.

Không chỉ phát triển về quy mô doanh số, thị phần, Thế Giới Di Động còn đi đầu về chất lượng phục vụ khách hàng, thể hiện sự phát triển về “chất” trong dịch vụ bán lẻ. Điển hình trong năm 2014 là các chương trình chăm sóc khách hàng: đổi pin điện thoại miễn phí, bán pin sạc dự phòng giảm 50% cho khách hàng mua điện thoại, ứng tiền trước khi khách hàng hết tiền liên lạc giữa chừng... Tiếp tục kiên định với văn hóa đặt khách hàng làm trung tâm trong mọi suy nghĩ và hành động, trong năm vừa qua, văn hóa này cũng được nâng lên một bước và nhận được rất nhiều khen ngợi từ phía khách hàng.

Không thể không nhắc đến đối với Thế Giới Di Động trong năm 2014 còn là sự kiện niêm yết thành công 62.723.171 cổ phiếu lên sàn chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 14/07/2014. Với mức giá tham chiếu 68.000 đồng/cổ phiếu ở phiên giao dịch đầu tiên, cổ phiếu MWG đã liên tiếp tăng kịch trần ở các phiên giao dịch sau đó và cho tới nay vẫn là một cổ phiếu lành mạnh được quan tâm lớn trên sàn.

Với rất nhiều nỗ lực của mình, 2014 cũng là năm Thế Giới Di Động nhận được sự công nhận của các tổ chức trong nước và quốc tế thông qua những giải thưởng danh giá: Top 20 doanh nghiệp tiềm năng tăng trưởng toàn cầu khu vực Đông Á tại Diễn đàn kinh tế Thế giới, lần thứ 5 liên tiếp lọt vào top 500 nhà bán lẻ hàng đầu khu vực Châu Á Thái Bình Dương và gần đây nhất là hai giải thưởng quan trọng tại Vietnam HR Awards 2014: doanh nghiệp “Hoạch định và tìm kiếm nguồn nhân lực xuất sắc” và doanh nghiệp có “Môi trường làm việc tốt nhất”.

2. Tình hình tài chính

Khả năng thanh toán nhanh của công ty giảm nhẹ so với năm 2013, tuy nhiên, khả năng thanh toán ngắn hạn lại tăng khá cao, từ mức 1,36 lần ở năm 2013 lên mức 1,48 lần ở năm 2014. Bên cạnh đó, tài sản dùng để thanh toán của công ty trong năm 2014 chủ yếu là Hàng tồn kho (chiếm 77,37% Tài sản ngắn hạn), bao gồm điện thoại di động, máy tính bảng, thiết bị điện tử... đây là tài sản có tính thanh khoản cao nên nếu cần phải thanh toán tức thời thì công ty cũng sẽ không gặp nhiều khó khăn.

Với việc gia tăng vốn cổ phần thêm 1.010 tỷ đồng, làm cho Vốn chủ sở hữu công ty tăng thêm 674 tỷ so với năm 2013, qua đó đã góp phần làm cơ cấu vốn năm 2014 được cải thiện đáng kể so với năm 2013. Nợ phải trả năm 2014 chỉ còn chiếm 56% Tổng tài sản và hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu cũng giảm từ 176% trong năm 2013 xuống còn 130%, điều này giúp công ty nâng cao khả năng tự chủ trong hoạt động kinh doanh.

Mặc dù Hàng tồn kho chiếm 77,37% Tài sản ngắn hạn và Vòng quay hàng tồn kho năm 2014 giảm nhẹ so với năm 2013 nhưng vẫn luôn duy trì ở mức cao (5,93 vòng, tương ứng 2 tháng). Đặc biệt, Doanh thu thuần tăng 65,89% so với năm 2013 nên chỉ tiêu Doanh thu thuần trên Tổng tài sản tăng mạnh từ mức 4,26 lần trong năm 2013 lên 4,62 lần trong năm 2014. Lợi nhuận sau thuế năm 2014 tăng hơn 260% so với năm 2013 làm cho các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của năm 2014 tăng rất cao so với năm 2013. Điều này cho thấy hiệu quả hoạt động kinh doanh vẫn được duy trì với tốc độ tăng trưởng rất cao, cũng như năng lực điều hành của Ban lãnh đạo công ty trong năm 2014 là rất tốt.



Thông qua các chỉ tiêu tài chính trọng yếu, có thể nhận thấy tình hình tài chính của công ty ổn định và lành mạnh, tốc độ tăng lợi nhuận sau thuế của công ty tương xứng với tốc độ gia tăng tài sản và chính sách mở rộng chuỗi siêu thị của Ban lãnh đạo công ty.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Không có

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Với bước đệm vững chắc trong năm 2014, công ty phấn đấu lần đầu tiên chạm ngưỡng doanh thu 1 tỷ đô la và lợi nhuận sau thuế đạt 886 tỷ đồng trong năm 2015.
- Tiếp tục mạnh mẽ trong việc đặt khách hàng là trung tâm trong mọi suy nghĩ và hành động của từng nhân viên và lãnh đạo MWG.
- Xây dựng chính sách bán hàng hỗ trợ sau bán hàng để đảm bảo khách hàng không gặp rắc rối nào trong quá trình sử dụng sản phẩm mua tại thegioididong.com và dienmay.com.
- Kiểm soát chất lượng dịch vụ của các đối tác trả góp trong chuỗi thegioididong.com và dienmay.com.
- Xây dựng chính sách giá tốt dành cho khách hàng để đảm bảo khách hàng hài lòng với số tiền khách hàng bỏ ra và các giá trị mà khách hàng nhận lại bao gồm sản phẩm chính hãng, dịch vụ sau bán hàng và hỗ trợ sau bán hàng khi sản phẩm bị lỗi
- Xây dựng đối tác chiến lược với các hãng lớn và với nhà mạng để mang đến cho khách hàng thegioididong.com và dienmay.com các quyền lợi và hỗ trợ đặc biệt.
- Gia tăng độ phủ các siêu thị thegioididong.com và dienmay.com với khoảng 120 siêu thị mới trong năm 2015.
- Tập trung mạnh mẽ vào ONLINE để phấn đấu đạt doanh thu ONLINE trên 2000 tỷ đồng trong năm 2015.

- Tập trung tăng lượng khách hàng, tăng doanh thu, tăng dần thị phần của điện thoại-tablet lên trên 40% trong tháng 12/2015.
- Đẩy mạnh hoạt động M&A trong lĩnh vực bán lẻ.
- Tiến hành thử nghiệm mô hình bán lẻ thuộc lĩnh vực mới với ngân sách khoảng 50 tỷ đồng.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có



IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

- Xuất sắc hoàn thành kế hoạch mở rộng hệ thống với hơn 142 siêu thị mới được khai trương trong năm 2014, nâng tổng số siêu thị của chuỗi thegioididong.com lên 347 siêu thị và chuỗi dienmay.com có 17 siêu thị.
- Website Thegioididong.com tăng trưởng mạnh lượt truy cập trong những tháng cuối năm và đã đạt trên 15 triệu lượt truy cập/tháng, cao gấp 3 đến 10 lần lượt truy cập vào website của các chuỗi bán lẻ điện thoại khác. Tốc độ nạp trang của website Thegioididong.com và Dienmay.com được Alexa đánh giá "Very Fast" – nhanh hơn 80% các website khác trên Thế giới và Việt Nam.
- Kết quả hoạt động kinh doanh:

Chỉ tiêu	Thực tế - 2014	Kế hoạch - 2014	Tỷ lệ hoàn thành	Thực tế - 2013	Tỷ lệ tăng trưởng
Doanh thu thuần	15.756.726	13.020.977	121,0%	9.498.849	165,8%
Lợi nhuận sau thuế	673.744	435.008	154,8%	258.468	260,6%

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực phụ trách và đã có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành các công việc tại công ty.
- Tổng Giám Đốc thực hiện phân công nhiệm vụ và ủy quyền rõ ràng cho các Giám Đốc khối, Giám Đốc khu vực quyết định, chịu trách nhiệm và báo cáo trực tiếp lên Tổng Giám Đốc, nhờ đó, các công việc trong công ty được thực hiện trôi chảy và kịp thời.
- Ban Tổng giám đốc đã triển khai hoạt động kinh doanh của công ty phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật;
- Ban Giám Đốc và toàn thể nhân viên cùng đồng thuận và mạnh mẽ sống với văn hóa Đặt khách hàng làm trung tâm trong mọi suy nghĩ và hành động, đem đến cho từng Khách hàng những trải nghiệm của chất lượng dịch vụ vượt trội.
- Ban Giám Đốc và đội ngũ quản lý cấp cao là những người tâm huyết và nhạy bén với những biến động của thị trường, kịp thời nắm bắt cơ hội để hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu lợi nhuận và kế hoạch mở rộng trong năm 2014.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2015, HĐQT dự kiến kế hoạch hoạt động chung như sau:

- Tập trung đôn đốc, giám sát việc triển khai kế hoạch để hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh năm 2015 được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Phối hợp với Ban Kiểm Soát tăng cường việc giám sát, kiểm tra hoạt động của Ban Giám Đốc để cùng đưa công ty từng bước chuyên nghiệp theo quy chuẩn của một công ty đại chúng.
- Tiếp tục tổ chức các phiên họp thường kỳ và bất thường để lắng nghe kiến nghị của Tổng Giám Đốc và các thành viên điều hành, từ đó HĐQT đưa ra những quyết nghị thiết thực và hiệu quả cho Ban điều hành triển khai thực hiện.

- Cùng Ban Giám Đốc nghiên cứu, tìm hiểu rõ hoạt động M&A trong lĩnh vực bán lẻ và đưa ra những tư vấn, quyết sách tối ưu cho những thử nghiệm mô hình bán lẻ thuộc lĩnh vực mới trong ngân sách được thông qua.

1335
TY
AN
U
ĐỘ
T.BIN

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Đức Tài	Chủ tịch HĐQT/ Tổng Giám Đốc	2.670.966	2,39%
2	Đặng Minh Lượm	Thành viên HĐQT	229.360	0,20%
3	Trần Lê Quân (TV HĐQT độc lập không điều hành)	Thành viên HĐQT	1.336.233	1,25%
4	Mekong Enterprise Fund II, Ltd đại diện bởi Christopher E. Freund	Thành viên HĐQT	15.267.483	13,64%
5	Robert Alan Willett (TV HĐQT độc lập không điều hành)	Thành viên HĐQT	966.043	0,86%
6	Trần Kinh Doanh	Thành viên HĐQT	909.290	0,81%
7	CDH Electric Bee Limited đại diện bởi Thomas Lanyi	Thành viên HĐQT	13.690.362	12,23%
8	Điêu Chính Hải Triều	Thành viên HĐQT	1.125.173	1,01%

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2014, HĐQT có sự thay đổi về cơ cấu nhân sự. Từ tháng 5/2014, sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua, ông Đặng Minh Lượm, Giám đốc Hành chính – Nhân sự, đã thay thế ông Đinh Anh Huân giữ vai trò thành viên HĐQT. Theo đó, các thành viên HĐQT của công ty gồm 01 Chủ tịch HĐQT, 03 thành viên kiêm nhiệm trong Ban Điều Hành và 02 thành viên đại diện ủy quyền của Cổ đông pháp nhân, 02 thành viên HĐQT độc lập không điều hành đã thực hiện nhiệm vụ định hướng, chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều Hành như sau:

- Theo dõi, nắm bắt quá trình điều hành kinh doanh của công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Giám Đốc gửi HĐQT thường kỳ và bất thường để đưa ra những phương hướng, chiến lược kịp thời và hiệu quả
- Bằng mối quan hệ rộng rãi, sự hiểu biết sâu sắc và dày dặn kinh nghiệm, các thành viên HĐQT nước ngoài là một cầu nối hiệu quả đến các đối tác Quốc tế uy tín, giúp Ban Giám Đốc MWG tiếp cận được nhiều kiến thức, tiêu chuẩn và cách thức vận hành tiên tiến trên thế giới, đem đến nhiều cơ hội học hỏi, trao đổi và hợp tác lâu dài.
- Kết hợp với Ban Kiểm Soát để nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của công ty và đóng góp ý kiến với Ban Giám Đốc để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra.

- Các buổi họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Đức Tài	Chủ tịch	4	100%	-
2	Trần Lê Quân	Thành viên	4	100%	-
3	Trần Kinh Doanh	Thành viên	4	100%	-
4	Điêu Chính Hải Triều	Thành viên	4	100%	-
5	Robert Willett	Thành viên	4	100%	-
6	Chris Freund	Thành viên	4	100%	-
7	Thomas Lanyi	Thành viên	4	100%	-
8	Đình Anh Huân	Thành viên	1	25%	Miễn nhiệm từ tháng 5/2014
9	Đặng Minh Lượm	Thành viên	3	75%	Được bổ nhiệm từ tháng 5/2014

- Thông qua các buổi họp thường kỳ, bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT đã ban hành 11 Nghị quyết sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02-2014/HĐQT/TGDĐ	22/03/2014	Thay đổi cơ cấu nhân sự HĐQT Thông qua kế hoạch mua lại 20% cổ phiếu của công ty CPTM Thế Giới Điện Tử Tái đầu tư vào công ty CP Thế Giới Di Động. Điều chỉnh chỉ tiêu lợi nhuận ròng sau thuế năm 2014. Thông qua kế hoạch phát hành Cổ phiếu thưởng từ thặng dư vốn 2012 và tạm ứng Cổ tức bằng CP từ lợi nhuận chưa phân phối 2013.
2	03-2014/HĐQT/TGDĐ	26/06/2014	Thông qua kế hoạch mở rộng chuỗi hệ thống thegioididong.com và dienmay.com. Thông qua kế hoạch niêm yết.
3	0209/NQ/HĐQT-2014	16/09/2014	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và tạm ứng cổ tức bằng cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.
4	0509/NQ/HĐQT-2014	25/09/2014	Chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.
5	0810/NQ/HĐQT-2014	21/10/2014	Thông qua hồ sơ niêm yết bổ sung

6	04-2014/HĐQT/TGĐĐ	24/10/2014	Báo cáo CEO 9 tháng đầu năm và dự tính cả năm 2014. Kế hoạch mở rộng hệ thống năm 2015 Chính sách sử dụng Quỹ từ thiện
7	0211/NQ/HĐQT-2014	10/11/2014	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ quản lý chủ chốt
8	0311/NQ/HĐQT-2104	10/11/2014	Thông qua quy chế thưởng cổ phiếu cho cán bộ quản lý chủ chốt
9	0511/NQ/HĐQT-2014	10/11/2014	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ quản lý chủ chốt
10	05-2014/HĐQT/TGĐĐ	16/12/2014	Thông qua kế hoạch Doanh thu - Lợi nhuận năm 2015 của CT CP Đầu tư Thế Giới Di Động Trình ĐHĐ Cổ đông biểu quyết thông qua trong kỳ họp ĐHĐ Cổ đông thường niên 2015
11	0212/NQ/HĐQT-2014	16/12/2014	Thông qua Nội dung hạn chế chuyển nhượng và điều kiện thu hồi số lượng CP thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn người lao động

Nhờ đó, tập thể công ty CP Đầu tư Thế Giới Di Động đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông các kỳ trong năm 2014 giao phó như sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 vào tháng 5 và hai kỳ Đại hội đồng cổ đông bất thường vào tháng 2/2014 và vào tháng 9/2014
- Thực hiện đúng cam kết với các Cổ đông, ngày 14/7/2014 cổ phiếu MWG chính thức niêm yết trên Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố HCM với mức giá 68.000 đồng và tính đến nay, sau hơn 07 tháng chào sàn, giá cổ phiếu đã tăng hơn 130% so với mức giá niêm yết.
- Hoàn tất các đợt phát hành cổ phiếu theo Nghị quyết ĐHCĐ đã thông qua.

1.4 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành

Ông Robert Willett, được bổ nhiệm là thành viên HĐQT độc lập không điều hành từ tháng 4 năm 2013. Ông luôn theo sát từng bước chuyển biến của công ty và có những đóng góp vô cùng giá trị cho sự phát triển của công ty trong năm 2014.

Ở vai trò TV HĐQT kiêm Cố vấn cao cấp của MWG, Ông tham gia đầy đủ các buổi họp HĐQT thường kỳ mỗi quý và dành nhiều thời gian khảo sát và trải nghiệm thực tế tại hệ thống các cửa hàng nhằm đưa ra những góp ý, nhận xét sát thực nhất.

Ông là cầu nối uy tín để giới thiệu Ban Giám Đốc công ty có dịp trao đổi, học hỏi và tiếp cận những xu hướng hiện đại và hiệu quả nhất từ các đối tác hàng đầu trên Thế Giới.

1.5 Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị

Không có.

1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có.

2. Ban Kiểm soát nội bộ

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Trần Huy Thanh Tùng	Trưởng Ban kiểm soát	1.508.522	1,35%
2	Hoàng Xuân Thắng	Thành viên Ban Kiểm Soát	55.192	0,05%
3	Nguyễn Khánh Vân	Thành viên Ban Kiểm Soát	0	0%

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát nội bộ

Ban Kiểm Soát Nội Bộ (BKSNB) bao gồm 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bầu ra để thực hiện các hoạt động giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Với tư cách là đại diện cổ đông và được sự hỗ trợ của Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Giá Đốc (BGĐ), BKSNB tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị thực hiện những thay đổi cần thiết tại MWG để góp phần tăng hiệu quả của hoạt động quản lý rủi ro và nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp. Trong năm 2014, BKSNB đã tổ chức các cuộc họp định kỳ tập trung vào các nội dung sau:

- Kiểm tra, giám sát tính phù hợp của các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ("HĐQT") và Ban Giám đốc ("BGĐ") công ty trong công tác quản lý, điều hành, ban hành các văn bản, quy trình, thủ tục của công ty phù hợp với Điều lệ của công ty và quy định của pháp luật.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng quý, giữa niên độ và cả năm, nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.
- Phối hợp với kiểm toán nội bộ, Bộ phận quản lý rủi ro xem xét tính tuân thủ của các quy định, quy trình luân chuyển chứng từ kế toán tại các phòng ban và tại các công ty con.

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

- Giám sát việc công bố thông tin trong giao dịch cổ phiếu của những người có liên quan trong HĐQT, BGD, BKS NB và Kế toán trưởng công ty.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
- Trong năm 2014, BKS NB cũng đã tham gia các cuộc họp định kỳ hàng quý và các cuộc họp bất thường với HĐQT và BGD. Qua đó, BKS NB có thể đánh giá việc thực hiện các chủ trương của HĐQT và nắm rõ toàn bộ hoạt động của công ty tại từng thời điểm.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát nội bộ

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

	Mức thù lao đã được ĐHCĐ thưởng niên 2014 thông qua	Mức thù lao thực tế chi trả
Thành viên HĐQT không tham gia điều hành	1.060.000.000 đồng	1.060.800.000 đồng
Thành viên Ban kiểm soát nội bộ	0 đồng	0 đồng

Lý do: do chênh lệch tỷ giá

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (Phụ lục 1)

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Năm 2014 là năm đầu tiên công ty trở thành công ty đại chúng, được niêm yết trên Sở GDCK TP. HCM, công ty đã 03 lần bị Sở nhắc nhở về việc Công bố thông tin. Đây là thiếu sót lớn ngoài ý muốn của công ty và cần phải được nghiêm chỉnh khắc phục trong các năm tới để đáp ứng kỳ vọng của Quý cổ đông về một công ty lớn với tính minh bạch cao.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán



Building a better
working world

Ernst & Young Vietnam Limited
28th Floor, Bitexco Financial Tower
2 Hai Trieu Street, District 1
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 8 3824 5252
Fax: +84 8 3824 5250
ey.com

Số tham chiếu: 61110221/17001353/FN/HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông và Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động ("Công ty") và các công ty con ("Nhóm Công ty") được lập ngày 9 tháng 2 năm 2015 và được trình bày từ trang 6 đến trang 33 bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Building a better
working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Mai Việt Hùng Trần
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số 0048-2013-004-1

Tô Phương Vũ
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số 2267-2013-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 9 tháng 2 năm 2015

Số tham chiếu: 61110221/17001353

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông và Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động ("Công ty") được lập ngày 9 tháng 2 năm 2015 và được trình bày từ trang 6 đến trang 19 bao gồm bảng cân đối kế toán riêng vào ngày 31 tháng 12 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính riêng đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

030
C
C
Đ
H
Đ



Building a better
working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Tuy không đưa ra ý kiến ngoại trừ, chúng tôi xin lưu ý đến Thuyết minh số 2.1 của báo cáo tài chính riêng, trong đó trình bày việc Công ty là công ty mẹ có các công ty con và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con ("Nhóm Công ty") cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 được lập phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất đã được phát hành riêng rẽ. Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 và đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần theo như báo cáo kiểm toán độc lập của chúng tôi ngày 9 tháng 2 năm 2015.



Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Mai Việt Hùng Trần
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số 0048-2013-004-1

Tô Phượng Vũ
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán
Số 2267-2013-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 9 tháng 2 năm 2015

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất kiểm toán được đăng tải trang thông tin cổ đông WWW.MWG.VN (phần Báo cáo)

33
TY
AN
TU
I B
-T.P

PHỤ LỤC 1: GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA CỔ ĐÔNG NỘI BỘ

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
I	Nguyễn Đức Tài						
1	Nguyễn Đức Tài		2.010.177	17,31%	1.971.461	16,93%	Bán
2	Nguyễn Đức Tài		1.971.461	16,93%	10.624.202	16,94%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
3	Nguyễn Đức Tài		10.624.202	16,94%	906.302	1,44%	Bán
4	Nguyễn Đức Tài		906.302	1,44%	1.142.662	1,80%	Mua từ người bán
5	Nguyễn Đức Tài		1.142.662	1,80%	1.211.172	1,93%	Mua từ người bán
6	Nguyễn Đức Tài		1.211.172	1,93%	1.343.082	2,14%	Mua từ người bán
7	Nguyễn Đức Tài		1.343.082	2,14%	2.283.238	2,14%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
8	Nguyễn Đức Tài		2.283.238	2,14%	2.670.966	2,39%	Thưởng cổ phần ESOP
II	Trần Lê Quân						
1	Trần Lê Quân		1.557.622	14,22%	2.197.524	18,93%	Mua từ phát hành riêng lẻ

2	Trần Lê Quân		2.197.524	18,93%	2.167.310	18,62%	Bán
3	Trần Lê Quân		2.167.310	18,62%	11.679.631	18,62%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
4	Trần Lê Quân		11.679.631	18,62%	786.020	1,25%	Bán
5	Trần Lê Quân		786.020	1,25%	1.336.233	1,25%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
III	Trần Huy Thanh Tùng						
1	Trần Huy Thanh Tùng		622.458,00	5,36%	610.681	5,25%	Bán
2	Trần Huy Thanh Tùng		610.681	5,25%	3.290.959	5,25%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
3	Trần Huy Thanh Tùng		3.290.959	5,25%	781.869	1,24%	Bán
4	Trần Huy Thanh Tùng		781.869	1,24%	800.422	1,28%	Mua
5	Trần Huy Thanh Tùng		800.422	1,28%	1.360.717	1,28%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
6	Trần Huy Thanh Tùng		1.360.717	1,28%	1.508.522	1,35%	Thưởng cổ phần ESOP
IV	Điêu Chính Hải Triều						
1	Điêu Chính Hải Triều		591.835	5,10%	580.595	4,99%	Bán

2	Điều Chính Hải Triều		580.595	4,99%	3.128.826	4,99%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
3	Điều Chính Hải Triều		3.128.826	4,99%	592.736	0,94%	Bán
4	Điều Chính Hải Triều		592.736	0,94%	633.438	1,01%	Mua
5	Điều Chính Hải Triều		633.438	1,01%	1.076.843	1,01%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
6	Điều Chính Hải Triều		1.076.843	1,01%	1.125.173	1,01%	Thưởng cổ phần ESOP
V	Trần Kinh Doanh						
1	Trần Kinh Doanh		46.005	0,42%	46.505	0,40%	Mua từ phát hành riêng lẻ
2	Trần Kinh Doanh		46.505	0,40%	250.614	0,40%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
3	Trần Kinh Doanh		250.614	0,40%	427.398	0,68%	Mua
4	Trần Kinh Doanh		427.398	0,68%	726.574	0,68%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
5	Trần Kinh Doanh		726.574	0,68%	909.290	0,81%	Thưởng cổ phần ESOP
VI	Đặng Minh Lượm						

1	Đặng Minh Lượm		21.945	0,20%	22.445	0,19%	Mua từ phát hành riêng lẻ
2	Đặng Minh Lượm		22.445	0,19%	120.955	0,19%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
3	Đặng Minh Lượm		120.955	0,19%	46.426	0,07%	Bán
4	Đặng Minh Lượm		46.426	0,07%	121.677	0,19%	Mua
5	Đặng Minh Lượm		121.677	0,19%	206.850	0,19%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
6	Đặng Minh Lượm		206.850	0,19%	136.850	0,12%	Bán
7	Đặng Minh Lượm		136.850	0,12%	229.360	0,20%	Thưởng cổ phần ESOP
VII	Vũ Đăng Linh						
1	Vũ Đăng Linh		12.554	0,11%	13.054	0,11%	Mua từ phát hành riêng lẻ
2	Vũ Đăng Linh		13.054	0,11%	70.347	0,11%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
3	Vũ Đăng Linh		70.347	0,11%	109.173	0,17%	Mua
4	Vũ Đăng Linh		109.173	0,17%	185.593	0,17%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014

5	Vũ Đăng Linh		185.593	0,17%	135.593	0,12%	Bán
6	Vũ Đăng Linh		135.593	0,12%	115.593	0,10%	Bán
7	Vũ Đăng Linh		115.593	0,10%	194.463	0,17%	Thưởng cổ phần ESOP
VIII	Lý Trần Kim Ngân						
1	Lý Trần Kim Ngân		-	0,00%	3.671	0,01%	Mua
2	Lý Trần Kim Ngân		3.671	0,01%	6.239	0,01%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
3	Lý Trần Kim Ngân		6.239	0,01%	25.169	0,02%	Thưởng cổ phần ESOP
IX	Hoàng Xuân Thắng						
1	Hoàng Xuân Thắng		3.510	0,03%	18.915	0,03%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
2	Hoàng Xuân Thắng		18.915	0,03%	25.249	0,04%	Mua
3	Hoàng Xuân Thắng		25.249	0,04%	48.022	0,05%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
4	Hoàng Xuân Thắng		48.022	0,05%	44.522	0,04%	Bán
5	Hoàng Xuân Thắng		44.522	0,04%	55.192	0,05%	Thưởng cổ phần ESOP
X	Nguyễn Thị Thu Thảo	Em CT HĐQT					

1	Nguyễn Thị Thu Thảo		8.340	0,08%	8.840	0,08%	Mua từ phát hành riêng lẻ
2	Nguyễn Thị Thu Thảo		8.840	0,08%	47.637	0,08%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
3	Nguyễn Thị Thu Thảo		47.637	0,08%	79.674	0,13%	Mua
4	Nguyễn Thị Thu Thảo		79.674	0,13%	59.674	0,09%	Bán
5	Nguyễn Thị Thu Thảo		59.674	0,09%	115.445	0,11%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
6	Nguyễn Thị Thu Thảo		115.445	0,11%	75.445	0,07%	Bán
7	Nguyễn Thị Thu Thảo		75.445	0,07%	106.715	0,09%	Thưởng cổ phần ESOP
XI	Nguyễn Thị Thu Tâm	Em CT HĐQT					
1	Nguyễn Thị Thu Tâm		2.880	0,02%	15.519	0,02%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
2	Nguyễn Thị Thu Tâm		15.519	0,02%	39.536	0,06%	Mua
3	Nguyễn Thị Thu Tâm		39.536	0,06%	67.210	0,06%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014

4	Nguyễn Thị Thu Tâm		67.210	0,06%	82.110	0,07%	Thưởng cổ phần ESOP
XII	Trần Huy Thanh Đại	Em trưởng BKS					
1	Trần Huy Thanh Đại		1.430	0,01%	7.705	0,01%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
2	Trần Huy Thanh Đại		7.705	0,01%	12.931	0,02%	Mua
3	Trần Huy Thanh Đại		12.931	0,02%	9.931	0,01%	Bán
4	Trần Huy Thanh Đại		9.931	0,01%	16.882	0,01%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
5	Trần Huy Thanh Đại		16.882	0,02%	12.882	0,01%	Bán
6	Trần Huy Thanh Đại		12.882	0,01%	17.822	0,02%	Thưởng cổ phần ESOP
XII	Trần Huy Đông	Em trưởng BKS					
1	Trần Huy Đông		850	0,01%	4.580	0,01%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
2	Trần Huy Đông		4.580	0,01%	10.389	0,02%	Mua
3	Trần Huy Đông		10.389	0,02%	10.009	0,01%	Bán

4	Trần Huy Đông		10.009	0,01%	17.014	0,02%	Thường cổ tức, thường cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
5	Trần Huy Đông		17.014	0,02%	11.014	0,01%	Bán
6	Trần Huy Đông		11.014	0,01%	21.014	0,02%	Mua
7	Trần Huy Đông		21.014	0,02%	514	0,00%	Bán
XIII	CDH Electric Bee Limited						
1	CDH Electric Bee Limited		2.088.359	17,99%	2.192.777	18,84%	Mua
2	CDH Electric Bee Limited		2.192.777	18,84%	11.816.874	18,84%	Thường cổ tức, thường cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
3	CDH Electric Bee Limited		11.816.874	18,84%	9.934.751	15,84%	Bán
4	CDH Electric Bee Limited		9.934.751	15,84%	16.889.076	15,84%	Thường cổ tức, thường cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
5	CDH Electric Bee Limited		16.889.076	15,84%	13.690.362	12,23%	Bán
XIV	MEKONG ENTERPRISE FUND II, LTD						

1	MEKONG ENTERPRISE FUND II, LTD		2.714.283	23,31%	14.627.270	23,32%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 04/2014
2	MEKONG ENTERPRISE FUND II, LTD		14.627.270	23,32%	8.980.873	14,28%	Bán
3	MEKONG ENTERPRISE FUND II, LTD		8.980.873	14,28%	15.267.483	13,64%	Thưởng cổ tức, thưởng cổ phiếu từ vốn CSH tháng 10/2014
XV	MUTUAL FUND ELITE (NON-UCITS)						
1	MUTUAL FUND ELITE (NON-UCITS)		4,509,493		7.708.207	6,89%	Mua